

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **48/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 983/2025/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thu P

– sinh năm: 1987

Căn cước công dân (số định danh cá nhân) số: 001187014011 do Cục cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 30/5/2023.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: số A, ngõ B D, phường T, Thành phố Hà Nội.

Và anh **Dương Hồng N**

– sinh năm: 1988

Căn cước công dân (số định danh cá nhân) số: 001088000456 do Cục cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 10/5/2021.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: số A, ngõ B D, phường T, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thu P và anh Dương Hồng N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 13/3/2020 tại UBND phường T, quận T (nay là phường T) Thành phố Hà Nội (số A). Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau, đã ly thân từ 07 tháng nay. Anh

chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 06 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- **Về quan hệ hôn nhân:** **Chị Nguyễn Thu P và anh Dương Hồng N** thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị xác nhận không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về tài sản chung:**

Động sản và bất động sản: Chị Nguyễn Thu P và anh Dương Hồng N trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- **Về công nợ:** Chị Nguyễn Thu P và anh Dương Hồng N trình bày không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, chị Nguyễn Thu P tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số BLTU/25E 0022035 ngày 31/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Nội
- UBND phường (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ việc DS.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Hạnh

